

Bản án số: 181/2019/HNGĐ-PT

Ngày 22 - 11 - 2019

“V/v xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Tiên Phong.

Các Thẩm phán:

Bà Bùi Thị Thu Hồng

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng, Thư ký tòa Lao động.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Ngoan- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 139/2019/TLPT- HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 về yêu cầu “Xin ly hôn”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 42/2019/HNGĐ-ST ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 253/2019 /QĐPT- HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2019 giữa:

1. Nguyên đơn kháng cáo: ÔNG LÊ VĂN Đ, sinh năm 1953; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A tổ B phường Láng Hạ (nay là số A ngõ AC Yên Lãng), quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện nay: Thôn Tân Định, xã Vĩnh Cháp, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là: Luật sư Đoàn Hồng Hà, Văn phòng luật sư Trí Tín, Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

2. Bị đơn: BÀ TRƯƠNG THỊ KIM H, sinh năm 1955; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A tổ B phường Láng Hạ (nay là số A ngõ AC Yên Lãng), quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ông Lê Văn Đ trình bày: Ông và bà Trương Thị Kim H đăng ký kết hôn ngày 13/6/1978 tại Ủy ban Hành chính huyện Bến Hải, tỉnh Bình Trị Thiên (nay là huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị); hôn nhân được 02 bên gia Đ cưới hỏi cho đoàn hoàng. Trước khi kết hôn, ông bà có thời gian tìm hiểu yêu nhau được khoảng 03 đến 04 năm, do cùng quê nên thời gian chủ yếu là qua thư từ. Sau khi kết hôn bà H làm giáo viên tại Huế, ông Đ công tác tại Hà Nội. Năm 1982 ông bà mới hợp thức hóa gia đình về sống cùng nhau. Ông bà có thời gian chung sống hạnh phúc được khoảng 10 năm. Năm 1987 ông Đ đi học ở Nga, năm 1991 về nước, thì vợ chồng phát sinh ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân ban đầu do bà H nghi ngờ chồng có quan hệ với người phụ nữ khác khi học tập ở bên Nga nên luôn chì chiết, nói xấu chồng, trong sinh hoạt hàng ngày và qua xử sự, bà H thường thiếu sự tôn trọng ông.

Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên từ năm 2005 đến nay ông bà sống ly thân. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng nhất từ ngày 13/4/2018, khi hai người to tiếng với nhau, bà H dựng chuyện gọi cảnh sát 113 vào can thiệp nên cả nhà phải ra Công an phường Láng Hạ, lập biên bản đến 02 giờ sáng ngày 14/4/2018 mới được về. Từ đó ông đã chuyển ra ngoài thuê nhà ở được 02 tháng; sau đó chuyển hẳn về quê sống và không ai còn quan tâm đến ai. Nay ông Đ xác định tình cảm vợ chồng không còn, cương quyết được xin ly hôn.

Mặt khác, trong thời gian giải quyết ly hôn tại Tòa án, bà H có làm đơn tố giác ông chung sống như vợ chồng với người phụ nữ khác không có căn cứ và Công an quận Nam Từ Liêm đã vào xác minh, cuối cùng đã không có chứng cứ để khởi tố vụ án. Theo ông Đ, việc bà H không đồng ý ly hôn không phải vì còn tình cảm mà do không muốn phân chia tài sản chung.

Về con chung: Ông Đ và bà H có 02 con chung là chị Lê Trương Thu Hg, sinh ngày 18/3/1980 và anh Lê Đình M, sinh ngày 01/5/1987. Hiện hai con đã trưởng thành, khỏe mạnh và đều đã có gia đình riêng, cuộc sống riêng. Ông không có yêu cầu gì.

Về tài sản chung và vay nợ chung: Ông xác nhận không nợ ai và không yêu cầu Tòa án giải quyết phân tài sản chung.

Bà Trương Thị Kim H trình bày: Bà H thừa nhận về thời gian, điều kiện kết hôn như ông Đ đã trình bày. Trong cuộc sống, ông bà đã vượt qua nhiều khó khăn để cùng nhau xây dựng gia đình, đặc biệt thời gian ông Đ đi học ở nước ngoài. Tuy nhiên, từ cuối năm 2017, bà H phát hiện ông Đ có những hành vi không đúng mực ở bên ngoài, rồi về nhà ruồng rẫy vợ con và làm đơn ly hôn gửi Tòa án. Theo bà,

mâu thuẫn gia đình xuất phát từ việc ông Đ có quan hệ với người phụ nữ khác. Bà H thừa nhận có nói nặng lời với ông nhưng tất cả chỉ vì xuất phát từ tình cảm vợ chồng. Nay bà mong muốn ông suy nghĩ lại để quay về bên vợ bên con cùng các cháu.

Về con chung: Đúng như ông Đ trình bày, bà không yêu cầu gì.

Về tài sản chung và công nợ chung: Bà xác nhận không nợ ai, không yêu cầu Tòa giải quyết về phần tài sản chung.

Tại Bản án số 42/2019/HNGĐ-ST ngày 09/8/2019 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội quyết định: Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Lê Văn Đ đối với bà Trương Thị Kim H.

- Về con chung, tài sản chung các bên đương sự không có yêu cầu nên Tòa không xét.

Về án phí: Ông Lê Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, Tòa giành quyền kháng cáo cho 02 đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/8/2019 ông Lê Văn Đ đã nộp đơn kháng cáo cương quyết xin ly hôn bà H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Lê Văn Đ giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, mong muốn được xin ly hôn bà H; vì ông cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, nhiều mâu thuẫn; vợ chồng không tôn trọng nhau, mâu thuẫn không thể hàn gắn trong khoảng thời gian rất dài. Nay ông cảm thấy mệt mỏi và mong muốn đến cùng là được ly hôn.

Bà Trương Thị Kim H mong muốn Tòa không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Đ. Bà cho rằng tình cảm vợ chồng không còn, nhưng vẫn còn nghĩa.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Đ. Luật sư phân tích mâu thuẫn vợ chồng ông Đ trầm trọng, kéo dài đã nhiều năm, nay không thể hàn gắn được; mục đích hôn nhân không đạt được và quyền được ly hôn của ông Đ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng thủ tục tố tụng, đảm bảo quy định của pháp luật về tố tụng cũng như quyền và lợi ích của các đương sự.

- Về nội dung: Bà H và ông Đ kết hôn, tự nguyện, hợp pháp. Hai ông bà đã có 40 năm xây dựng cuộc sống chung, đến nay con cái đều đã trưởng thành. Bà H nghi ngờ ông Đ xin ly hôn để chung sống với người phụ nữ khác; còn ông Đ cho rằng vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, ly thân đã lâu, ông Đ đã về quê sinh sống hơn năm nay; ông cương quyết xin ly hôn. Bà H mong

muốn đoàn tụ, nhưng lại không đưa ra được giải pháp gì cho vợ chồng đoàn tụ trong tương lai.

Xét thấy, hôn nhân của ông Đ, bà H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, Tòa sơ thẩm xử không chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của ông Lê Văn Đ chỉ làm khổ thêm cho ông. Mặt khác, ly hôn là quyền của con người; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, sửa bản án sơ thẩm. Chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Lê Văn Đ đối với bà Trương Thị Kim H; cho ông Đ bà H được ly hôn.

- Các vấn đề khác không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về hình thức:** Đơn kháng cáo của ông Lê Văn Đ gửi ngày 12/8/2019 nằm trong hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với nội dung vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, xét xử phúc thẩm.

[2] **Về nội dung:** Ông Lê Văn Đ và bà Trương Thị Kim H là vợ chồng, ông bà đăng ký kết hôn ngày 13/6/1978 tại Ủy ban Hành chính huyện Bến Hải, tỉnh Bình Trị Thiên (nay là huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị). Ông Đ và bà H có 02 con chung là chị Lê Trương Thu Hg, sinh ngày 18/3/1980 và anh Lê Đình M, sinh ngày 01/5/1987 đều đã trưởng thành và có gia Đ riêng. Quá trình chung sống ông bà đều xác nhận có thời gian sống hạnh phúc được trên 10 năm, thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn căng thẳng và đặc biệt trầm trọng từ tháng 4/2018 đến nay. Ông Đ đã chuyển ra nơi khác ở và chuyển hẳn về quê sống cho đến nay. Về tình cảm vợ chồng, thì không ai còn quan tâm đến ai nữa.

[3] Xét kháng cáo xin ly hôn của ông Lê Văn Đ và mong muốn đoàn tụ gia đình của bà Trương Thị Kim H Hội đồng xét xử thấy: Bản thân bà H mong muốn gia đình đoàn tụ, bà cho rằng vợ chồng không còn tình cảm, nhưng còn nghĩa vợ chồng. Ông Đ thì cương quyết xin ly hôn và cho rằng bà H đã xúc phạm ông đã lâu; kết quả của mâu thuẫn đỉnh điểm từ tháng 4/2018 đến nay, nó bắt nguồn từ hàng chục năm về trước được tích góp theo thời gian. Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, kéo dài nên từ tháng 4/2018, ông đã chuyển ra ngoài ở được 02 tháng, sau đó chuyển hẳn về quê ở Quảng Trị sống cho đến nay. Trong khoảng thời gian một năm rưỡi này, vợ chồng không ai còn quan tâm đến ai nữa.

Như vậy, hôn nhân giữa ông Đ và bà H đã lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, ông Đ thể hiện sự cương quyết xin được ly hôn. Bà H mong muốn vợ chồng đoàn tụ, nhưng ông Đ đều tỏ thái độ cự tuyệt.

Vậy, ly hôn là giải pháp tốt nhất đối với 02 người ở thời điểm này, nên Hội đồng xét xử đồng nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là: Chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Lê Văn Đ đối với bà Trương Thị Kim H.

- Các phần khác của quyết định sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn Đ được chấp nhận nên ông không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 308, khoản 2 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia Đ năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận kháng cáo xin ly hôn của ông Lê Văn Đ. Sửa bản án sơ thẩm số 42/2019/HNGĐ-ST ngày 09/8/2019 Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Lê Văn Đ đối với bà Trương Thị Kim H. Ông Lê Văn Đ và bà Trương Thị Kim H được ly hôn.

2. *Về án phí:* Trả lại ông Lê Văn Đ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm (Theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí phúc thẩm số 09056 ngày 15/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa).

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tiến Phong